

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA BÌNH

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Tiêu chí thực hiện				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Thực hiện theo Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của UBND Quận 1 về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025. Thực hiện theo kế hoạch số 33/KH-HB ngày 28 tháng 05 năm 2024 của Trường Tiểu học Hòa Bình về Kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2024-2025				
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Thực hiện theo chương trình khung và sách giáo khoa của Bộ Giáo dục & Đào tạo.				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Thực hiện theo Luật Giáo dục và Điều lệ Hội Cha Mẹ học sinh. Thực hiện theo Điều lệ Trường Tiểu học				
IV	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)	- Đủ phòng học cho học sinh 1 lớp/ phòng. - Các phòng học bộ môn duy trì, hoạt động thường xuyên, phục vụ cho việc dạy – học (Phòng Tin học, phòng dạy Tiếng Anh, phòng dạy Hát nhạc ...).				
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp hàng tháng, hoạt động ngoại khóa trong từng học kỳ. Tổ chức các hoạt động chủ điểm hàng năm theo kế hoạch. Tổ chức các CLB thể dục thể thao, văn nghệ, mỹ thuật, kỹ thuật theo nhu cầu của học sinh bằng hình thức xã hội hóa. Các hoạt động hỗ trợ học tập Tiếng Anh, Tin học theo thỏa thuận. Các hoạt động rèn kỹ năng thực hành xã hội.				

VI	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	Học sinh đạt được các năng lực, phẩm chất cần thiết. Đảm bảo đạt về kiến thức, kỹ năng các môn học.
VII	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Học sinh đạt yêu cầu cuối năm học sẽ đủ điều kiện học tập ở khối lớp tiếp theo và chuyển tiếp qua bậc học Trung học cơ sở. Học sinh chưa đạt yêu cầu, nhà trường sẽ có kế hoạch bồi dưỡng để hoàn thành chương trình khối lớp.

Quận 1, ngày 05 tháng 9 năm 2024

Thị trưởng đơn vị



Trịnh Thị Kim quý

Biểu mẫu 07

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA BÌNH**

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	25	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	25	1.5
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ, mượn		-
III	Số điểm trường lẻ	1	
IV	Tổng diện tích đất (m²)	2	2.4
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2	0.86
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	25	1.6
2	Diện tích thư viện (m ²)	2	0.18
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)		
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)		
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	2	1.12
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	2	2.22
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	1	0.1
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)		

9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	1	0.1
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	4	1
1.2	Khối lớp 2	5	1
1.3	Khối lớp 3	5	1
1.4	Khối lớp 4	6	1
1.5	Khối lớp 5	5	1
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	70	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	7	
2	Cát xét	10	
3	Đầu Video/dầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	
5	Máy chiếu projector	35	
6	Bảng tương tác	3	
7	Bảng cảm ứng	13	

	Nội dung	Số lượng(m ²)				
X	Nhà bếp	111				
XI	Nhà ăn					
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ		Diện tích bình quân/chỗ	
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú					
XIII	Khu nội trú					
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4		15		0.24
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Quận 1, ngày 05 tháng 9 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Trịnh Thị Kim Quý

Biểu mẫu 08

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA BÌNH**

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường tiểu học, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên														
I	Giáo viên	41		1	35	5				23	18	31	10		
1	Số giáo viên dạy nhiều môn	26			24	2				17	9	21	5		
2	Công nghệ	2			1	1				1	1		2		
3	Ngoại ngữ	6			5	1				1	5	5	1		
4	Tin học	1			1						1	1			
5	Âm nhạc	1				1				1			1		
6	Mỹ thuật	2			2					1	1	2			
7	Thể dục	3		1	1	1				2	1	2	1		
II	Cán bộ quản lý	3		2	1						3	3			
1	Hiệu trưởng	1		1							1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1						2	2			
III	Nhân viên	27			1		2	24	2	1	2				
1	Nhân viên văn thư	1						1							

2	Nhân viên kế toán	1			1				1					
3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế	1				1		1						
5	Nhân viên thư viện													
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm													
7	Nhân viên công nghệ thông tin	1				1		1						
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
9	Nhân viên khác	23						23						

Quận 1, ngày 05 tháng 9 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Trịnh Thị Kim Quý